

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Phòng khám đa khoa Xuân Tuyên thuộc công ty TNHH Giáo dục và y tế Hà Nam

2. Địa chỉ: Số 11, Đ 24/8, Tổ Lê Hồng Phong, phường Phù Vân, tỉnh Ninh Bình

3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:¹ 7h-22h, 7 ngày trong tuần

4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

4.1 Danh sách báo giảm người hành nghề

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
1	Ngô Thị Bích Làn	000881/H NA- CCHN	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	7h-22h: T2,T3,T4,T 5,T6,T7,CN	Kỹ thuật viên Xét nghiệm		Nghỉ việc từ 1/7/202 6
2	Nguyễn Thị Oánh	000653/H NA- CCHN	Thực hiện theo quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng (đối với điều dưỡng Cao đẳng)	7h-22h: T2,T3,T4,T 5,T6,T7,CN	Điều dưỡng Nội tổng hợp; Phụ Sân; Nhi		Nghỉ việc từ 1/7/202 6
3	Phạm Thị Hồng Phương	000693/H NA- CCHN 8259/CĐT -BVBM	Điều dưỡng trung cấp GCN học Trợ giúp bác sỹ nội soi TQ-DD-TT	17h-22h: T2,T3,T4,T 5,T6 7h-22h: T7,CN	Trợ giúp bác sỹ nội soi thực quản, dạ dày, đại tràng,	Từ 7h00 đến 17h00: T2,T3,T4,T5, T6,T7,CN – BV đa khoa Hà Nam	Nghỉ việc 1/7/202 6

4.2 Danh sách báo tăng người hành nghề

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
1	Lê Thị Thúy Vân	0004047/ HNA- CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT – BNV ngày 07/10/2021 ⁵ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề đối với nghề nghiệp điều dưỡng trung cấp.	17h30- 22h00: T2,T3,T4,T 5,T6,T7,CN	Điều dưỡng Nội; Phụ Sân; Nhi	Từ 7h00 đến 17h00: T2,T3,T4,T5, T6,T7,CN - Phòng khám đa khoa Việt Mỹ	Tăng mới từ 1/7/202 6
2	Nguyễn Quỳnh Anh	000904/N B-GPHN	Y khoa	17h30- 22h00: T2,T3,T4,T 5,T6,T7,CN	Bác sỹ Nội khoa, Nhi khoa, Sân khoa	Từ 7h00 đến 17h00: T2,T3,T4,T5, T6,T7,CN – BV đa khoa Hà Nam	Tăng mới từ 1/7/202 6

4.3 Danh sách người hành nghề hiện tại

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵ Thời gian đăng ký KCB BHYT
1	Nguyễn Văn Xuân	000439/HN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa, Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	7h-22h: T2,T3,T4,T 5,T6,T7,CN	Phụ trách chuyên môn kỹ thuật phòng khám		7h00- 17h00; T2,T3,T 4,T5,T6

		11/C35.01 1108222/B06 542010/B06 2897/2024/C35.01	Chứng chỉ đào tạo liên tục Kỹ năng XN hóa sinh lâm sàng cơ bản GCN hoàn thành lớp Nâng cao năng lực chẩn đoán điều trị bệnh nghề nghiệp; GCN hoàn thành lớp chẩn đoán và giám định bệnh nghề nghiệp; Chứng chỉ đào tạo liên tục: Kỹ thuật nội soi đường tiêu hóa trên		Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa nội; Chẩn đoán hình ảnh Xét nghiệm Chẩn đoán, điều trị, giám định BNN Thăm dò chức năng: Nội soi đường tiêu hóa trên		
2	Đinh Huy Thiên	0001850/HNA-CCHN 15-TL-BM-TTĐQ-03-23-B24 881/SÂ	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa Siêu âm tổng quát; Siêu âm chẩn đoán trong sản phụ khoa Chứng chỉ Soi cổ tử cung	7h-22h: T2,T3,T4,T5,T6,T7,CN	Khám chữa bệnh Sản, phụ khoa Siêu âm tổng quát; Siêu âm chẩn đoán trong sản phụ khoa Soi cổ tử cung		7h00-17h00; T2,T3,T4,T5,T6
3	Trần Thị Thủy	001224/HNA-CCHN 319/QĐ-SYT 217/2015-B23	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi Bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn: Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, Hồi sức cấp cứu Quản lý tăng huyết áp, đái tháo đường tại cơ sở	7h-22h: T2,T3,T4,T5,T6,T7,CN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi; chuyên khoa nội, theo dõi điều trị huyết áp tim mạch, đái tháo đường.		7h00-17h00; T2,T3,T4,T5,T6

4	Nguyễn Thị Tuyên	000676/HN A-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa không làm thủ thuật chuyên khoa. Siêu âm, điện tim, nội soi tai mũi họng, nội soi tiêu hóa, dạ dày, đại tràng.	17h-22h: T2,T3,T4,T5,T6 7h-22h: T7,CN	Khám chữa bệnh nội khoa, Nội soi dạ dày đại tràng, nội soi tai mũi họng, siêu âm, điện tim		
5	Đỗ Thị Lan	003122/HN A-CCHN 197/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa Bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện kỹ thuật tiêm khớp cơ bản	17h-22h: T2,T3,T4,T5,T6 7h-22h T7,CN	Khám chữa bệnh nội khoa Tiêm khớp		
6	Nguyễn Quỳnh Anh	000904/NB -GPHN	Y khoa	17h30-22h00: T2,T3,T4,T5,T6,T7,CN	Bác sỹ Nội khoa, Nhi khoa, Sản khoa	Từ 7h00 đến 17h00: T2,T3,T4,T5,T6,T7,CN – BV đa khoa Hà Nam	Tăng mới từ 1/7/2026
7	Nguyễn Xuân Lâm	001316/HN A-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	7h-22h: T2,T3,T4,T5,T6,T7,CN	Kỹ thuật viên Xét nghiệm		7h00-17h00; T2,T3,T4,T5,T6
8	Nguyễn Tùng Dương	003889/HN A-CCHN 2897/2024/C35.01	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với điều dưỡng trung cấp Chứng chỉ đào tạo liên tục: Trợ giúp kỹ thuật	7h-22h: T2,T3,T4,T5,T6,T7,CN	Điều dưỡng trợ giúp bác sỹ X quang, siêu âm, nội soi tiêu hóa, xét nghiệm		7h00-17h00; T2,T3,T4,T5,T6

		1142/2025/ C35.01	nội soi ống mềm đường tiêu hóa trên Kỹ thuật X quang KTS cơ bản				
9	Nguyễn Thị Thanh Xuân	000692/HN A-CCHN	Thực hiện theo quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng (đối với điều dưỡng Trung cấp)	7h-22h: T2,T3,T4,T 5,T6,T7,CN	Điều dưỡng Nội tổng hợp; Phụ Sân; Nhi		7h00- 17h00; T2,T3,T 4,T5,T6
10	Nguyễn Thị Phương Quỳnh	000796/HN A-CCHN	Thực hiện theo quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng (đối với điều dưỡng Trung cấp)	7h-22h: T2,T3,T4,T 5,T6,T7,CN	Điều dưỡng Nội tổng hợp; Phụ Sân; Nhi		7h00- 17h00; T2,T3,T 4,T5,T6
11	Lê Thị Thúy Vân	0004047/H NA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT BYT – BNV ngày 07/10/20215 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề đối với nghiệp điều dưỡng trung cấp.	17h30- 22h00: T2,T3,T4,T 5,T6,T7,CN	Điều dưỡng Nội; Phụ Sân; Nhi	Từ 7h00 đến 17h00: T2,T3,T4, T5,T6,T7, CN - Phòng khám đa khoa Việt Mỹ	Tăng mới từ 1/7/2026
12	Nguyễn Thu Thảo	1352/CCH N-D-SYT- HNA	Người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của quầy thuốc	7h-22h: T2,T3,T4,T 5,T6,T7,CN	Dược		7h00- 17h00; T2,T3,T 4,T5,T6

			Người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của tủ thuốc trạm Y tế				
13	Hoàng Thị Thúy Nga	000778/NB-GPHN	Điều Dưỡng	7h-22h: T2,T3,T4,T5,T6,T7,CN	Điều dưỡng Nội; Phụ Sản; Nhi		7h00-17h00; T2,T3,T4,T5,T6
14	Phan Thị Nga	000420/HN A-CCHN 2080/B10	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa Siêu âm trong sản phụ khoa	7h-22h: T2,T3,T4,T5,T6,T7,CN	Nội khoa; Siêu âm phụ khoa		7h00-17h00; T2,T3,T4,T5,T6
15	Phạm Văn Quốc	83195/KTT-002	Kế toán trưởng	7h-22h: T2,T3,T4,T5,T6,T7,CN	Kế toán		7h00-17h00; T2,T3,T4,T5,T6

Phù Vân, ngày 05 tháng 07 năm 2026

**HAI DIỆN CƠ SỞ
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH⁶**



Nguyễn Văn Xuân

¹ Ghi rõ từ mấy giờ đến mấy giờ trong ngày và mấy ngày trong tuần.

² Ghi cụ thể thời gian làm việc từ mấy giờ đến mấy giờ trong ngày và mấy ngày trong tuần.

³ Ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm.

⁴ Ghi cụ thể thời gian làm việc từ mấy giờ đến mấy giờ trong ngày và mấy ngày trong tuần tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác.

⁵ Ghi thêm ngôn ngữ mà người hành nghề nước ngoài sử dụng trong KBCB (nếu có)

⁶ Người đứng đầu hoặc người được người đứng đầu ủy quyền ký ghi rõ họ, tên và đóng dấu.